TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2019/HS-ST
Ngày: 15/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thị Khánh Loan- Cán bộ Liên đoàn lao động TP. B.
Bà Nguyễn Thị Nhạn - Cán bộ hưu trí
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 499/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 548/2018/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Duy C Tên gọi khác: không ;
Sinh ngày: 20/04/2000;
Nơi cư trú: tiểu khu Th, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Trình độ học vấn: 8/12
Nghề nghiệp: không;
Chức vụ: Không;
Họ tên cha: Lê Duy T(Sinh năm 1972)
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ph (Sinh năm 1972)
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con
Tiền án: Không
Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 18/09/2018, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B

Người bị hại:

1/Anh Phùng Minh Qu, Địa chỉ: tổ 10, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

2/Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên "H". Địa chỉ: tổ 42, khu phố 3, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đồng Nai .

3/ Anh Danh H, sinh năm: 1985. Địa chỉ: ấp Th, xã Th, huyện Ch, tỉnh K.

4/ Anh Đặng Văn D, sinh năm: 1982. Địa chỉ: tổ 29, khu phố 2, phường Tr,

thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt; người bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Duy C là người sống lang thang và không có nghề nghiệp. Để có tiền tiêu xài, từ đầu tháng 8/2018 đến ngày 16/9/2018, C đã bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các xưởng cơ khí và công trình xây dựng ở khu vực khu phố 3, phường Tr, thành phố B, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 02 giờ sáng (không rõ ngày) đầu tháng 8/2018, C đi bộ đến khu vực khu phố 3, phường Tr, thành phố B để trộm cắp tài sản. Khi đi qua xưởng cơ khí "Qu" ở tổ 22, khu phố 3, phường Tr, thành phố B do anh Phùng Minh Qu làm chủ thì C phát hiện không có người trông coi nên C dùng tay cạy vách bằng tôn của xưởng rồi đột nhập vào trong lấy trộm 01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: ZX7-200 và 01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: MMA-200 rồi đem đến cất giấu phía sau máy trộn bê tông trước cửa tiệm sửa chữa và cho thuê máy phục vụ xây dựng "D" ở tổ 23, khu phố 3A, phường Tr, thành phố B của anh Nguyễn Công D là chủ. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày khi anh D mở cửa tiệm thì C đã bán 02 máy hàn trên cho anh D được 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiêu xài hết.

Vật chứng của vụ án: 01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: ZX7-200 và 01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: MMA-200 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho anh Phùng Minh Qu.

Tại bản kết luận định giá số 387/TCKH-HĐĐG ngày 06/11/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: "01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: ZX7-200 và 01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: MMA-200 có giá trị định giá là 1.339.000 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi chín ngàn đồng)".

Về dân sự: anh Phùng Minh Qu không yêu cầu bồi thường.

Lần 02: Khoảng 03 giờ ngày 08/09/2018, C đi bộ đến khu vực khu phố 3, phường Tr, thành phố B để trộm cắp tài sản. C phát hiện nhà xưởng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên "H" do anh Nguyễn Tiến H làm chủ không khóa cửa hông nên C đã lén đột nhập vào lấy trộm 01 máy đầm cóc nhãn hiệu RoBin rồi đem đi cất giấu phía sau máy trộn bê tông trước cửa tiệm sửa chữa và cho thuê máy phục vụ xây dựng "D" ở tổ 23, khu phố 3A, phường Tr, thành phố B của anh Nguyễn Công D là chủ. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày khi anh D mở cửa tiệm thì C đã bán chiếc máy đầm cóc trên cho anh D được 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiêu xài hết.

Vật chứng của vụ án: 01 máy đầm cóc nhãn hiệu RoBin Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho anh Nguyễn Tiến H.

Tại bản kết luận định giá số 307/TCKH-HĐĐG ngày 18/9/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: "01 máy đầm cóc nhãn hiệu RoBin có giá trị định giá là 4.640.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng)".

Về dân sự: anh Nguyễn Tiến H không yêu cầu bồi thường.

Lần 03: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/09/2018, C đi bộ đến khu vực khu phố 3, phường Tr, thành phố B để trộm cắp tài sản. C đi qua công trình xây dựng ở tổ 42, khu phố 3, phường Tr do anh Danh H đang trông coi thì phát hiện anh H đang nằm ngủ trong lán nên C lén đi vào lấy trộm 01 máy trộn bột nhãn hiệu TPC, Model: 6162 và 01 máy cắt sắt cầm tay nhãn hiệu Dewalt Model: PA6-BF30 rồi đem đi cất giấu phía sau máy trộn bê tông trước cửa tiệm sửa chữa và cho thuê máy phục vụ xây dựng "D" ở tổ 23, khu phố 3A, phường Tr, thành phố B của anh Nguyễn Công D là chủ. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày khi anh D mở cửa tiệm thì C đã bán chiếc máy trộn bột và máy cắt sắt cầm tay trên cho anh D được 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiêu xài hết.

Vật chứng của vụ án: 01 máy trộn bột nhãn hiệu TPC, Model: 6162 và 01 máy cắt sắt cầm tay nhãn hiệu Dewalt Model: PA6-BF30 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho anh Lê Văn Đ là người quản lý công trình xây dựng ở tổ 42, khu phố 3, phường Tr.

Tại bản kết luận định giá số 307/TCKH-HĐĐG ngày 18/9/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: "01 máy trộn bột nhãn hiệu TPC, Model: 6162 có giá trị định giá là 518.000 đồng (Năm trăm mười tám ngàn đồng), 01 máy cắt sắt cầm tay nhãn hiệu Dewalt Model: PA6-BF30 có giá trị định giá là 327.000 đồng (Ba trăm hai mươi bảy ngàn đồng)".

Về dân sự: Qua làm việc, anh H cho rằng anh được chủ công trình thuê trông coi tài sản nếu tài sản có mất mát thì anh phải bồi thường cho chủ công trình. Tuy nhiên do giá trị tài sản không lớn nên anh không phải bồi thường và hiện nay tài sản đã thu hồi nên anh D không yêu cầu bồi thường.

Lần 04: Khoảng 22 giờ ngày 16/09/2018, C đi bộ đến khu vực khu phố 3A, phường Tr, thành phố B để trộm cắp tài sản. C phát hiện công trình xây dựng ở tổ 26, khu phố 3A, phường Tr do anh Đặng Văn D quản lý không có người trông coi nên C đi vào lấy trộm 01 xe rùa và 01 kìm cộng lực. Sau đó, C đẩy xe rùa đến tiệm cơ khí "Qu" ở tổ 22, khu phố 3, phường Tr do anh Phùng Minh Qu làm chủ rồi dùng kìm cộng lực cắt ổ khóa và đột nhập vào trong lấy trộm 01 máy cắt sắt nhãn hiệu "Tiến Đạt" và 01 bình bơm hơi nhãn hiệu Geox. Sau đó, C vứt chiếc kìm cộng lực lại xưởng cơ khí "Qu" rồi dùng xe rùa chở chiếc máy cắt sắt và bình bơm hơi đến trước cất giấu phía sau máy trộn bê tông trước cửa tiệm sửa chữa và cho thuê máy phục vụ xây dựng "D" ở tổ 23, khu phố 3A, phường Tr, thành phố B của anh Nguyễn Công D là chủ. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày khi anh D mở cửa tiệm thì C đã bán chiếc máy cắt sắt và bình hơi trên cho anh D 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Do không có đủ tiền nên anh D đưa trước cho C 500.000 đồng, số tiền còn lại anh D hẹn C đến trưa quay lại lấy.

Sau khi bị mất trộm tài sản anh Qu xem lại camera an ninh xưởng của mình và trình báo Công an phường Tr lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xác minh. Qua truy xét, ngày 18/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam Lê Duy C để điều tra, xử lý.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe rùa và 01 kìm cộng lực Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho anh Đặng Văn D.

- 01 máy cắt sắt nhãn hiệu "Tiến Đạt" và 01 bình bơm hơi nhãn hiệu Geox Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho anh Phùng Minh Qu.

- 440.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi ngàn đồng) thu giữ của Lê Duy C.

Tại bản kết luận định giá số 307/TCKH-HĐĐG ngày 18/9/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: "01 xe rùa trị giá 60.000 đồng (Sáu mươi ngàn đồng), 01 kìm cộng lực trị giá 275.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), 01 máy cắt sắt nhãn hiệu "Tiến Đạt" trị giá 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng), 01 bình bơm hơi nhãn hiệu Geox trị giá 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)".

Về dân sự: anh Phùng Minh Qu và anh Đặng Văn D không yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 535/CT-VKS-HS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Lê Duy C về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ hình hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Lê Duy C mức án từ 10(mười) tháng đến 12(mười hai) tháng tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên Tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng và chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Từ đầu tháng 8/2018 đến ngày 16/9/2018, Lê Duy C đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp, cụ thể như sau:

- Trộm cắp của anh Phùng Minh Qu 01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: ZX7-200 và 01 máy hàn điện nhãn hiệu Welder Model: MMA-200 có giá trị định giá là 1.339.000 đồng (Một triệu ba trăm ba mươi chín ngàn đồng), 01 máy cắt sắt nhãn hiệu "Tiến Đạt" trị giá 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng), 01 bình bơm hơi nhãn hiệu Geox trị giá 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

- Trộm cắp của anh Nguyễn Tiến H 01 máy đầm cóc nhãn hiệu Robin có giá trị định giá là 4.640.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng).

- Trộm cắp 01 máy trộn bột nhãn hiệu TPC, Model: 6162 có giá trị định giá là 518.000 đồng (Năm trăm mười tám ngàn đồng), 01 máy cắt sắt cầm tay nhãn

hiệu Dewalt Model: PA6-BF30 có giá trị định giá là 327.000 đồng (Ba trăm hai mươi bảy ngàn đồng) do anh Danh H quản lý.

- Trộm cắp 01 xe rùa trị giá 60.000 đồng (Sáu mươi ngàn đồng), 01 kìm cộng lực trị giá 275.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) do anh Đặng Văn D quản lý.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo C đã trộm cắp là 10.009.000 đồng (Mười triệu không trăm không chín ngàn đồng).

Căn cứ khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

+ 440.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi ngàn đồng) là tiền thu nhập bất chính của Lê Duy C nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần dân sự nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí HSST: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy C phạm tội: " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Lê Duy C 12(mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/09/2018.

2. Về xử lý vật chứng**:** tịch thu sung quỹ nhà nước 440.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 000357 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B

3. Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo; người bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.